

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 480/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn” giữa:

**Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Diệu T - sinh năm: 1975.**

ĐKKHKT và chỗ ở: Số A ngách C tổ A, phường D, quận C, TP ..

**Bị đơn: Anh Lê Đức M – sinh năm: 1975.**

ĐKKHKT và chỗ ở: Số A ngách C tổ A, phường D, quận C, TP ..

Căn cứ Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 06/11/2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 06/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Diệu T và anh Lê Đức M.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1 Về con chung: Chị Bùi Thị Diệu T và anh Lê Đức M có 01 con chung là cháu Lê Bùi Minh C - sinh ngày: 21/07/2011. Ly hôn, chị T và anh M thỏa thuận

giao cháu C cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và tạm hoãn đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh M cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị T cùng các thành viên gia đình chị T không được cản trở anh M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2 Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Diệu T và anh Lê Đức M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3 Về nợ chung: Chị Bùi Thị Diệu T và anh Lê Đức M xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4 Về án phí: Chị Bùi Thị Diệu T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000094 ngày 30/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- UBND phường Dịch Vọng,  
quận Cầu Giấy, Hà Nội,  
(số 54/10.5.2011);
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Dương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Thu Hương**